

Số: 249 /QĐ-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ
sửa chữa xe ô tô tải HUYNDAI FRONTIER 49C-191.82**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 – TKV

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty điện lực TKV- CTCP về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, chi nhánh của Tổng công ty điện lực TKV- CTCP;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ văn bản số 3793/ĐLTKV-KH ngày 25/12/2025 của Tổng công ty Điện lực – TKV về việc Tạm giao/thông qua các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Tổng công ty điện lực TKV;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-ĐN5 ngày 29/12/2025 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-ĐN5 ngày 18/9/2025 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành Quy trình bảo dưỡng, sửa chữa xe ô tô của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ Quyết định số 232/QĐ-ĐN5 ngày 24/02/2026 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành phương án kỹ thuật sửa chữa xe ô tô tải HUYNDAI FRONTIER 49C-191.82.

Theo đề nghị của Tổ tư vấn lựa chọn nhà cung cấp tại tờ trình ngày 26/02/2026 về việc xin phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ sửa chữa xe ô tô tải HUYNDAI FRONTIER 49C-191.82;

Theo báo cáo ngày 26/02/2026 của Tổ thẩm định về việc Thẩm định dự toán và KHLCCNCC dịch vụ sửa chữa xe ô tô tải HUYNDAI FRONTIER 49C-191.82.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ sửa chữa xe ô tô tải HUYNDAI FRONTIER 49C-191.82 như sau:

1. Tên gói dịch vụ: Cung cấp dịch vụ sửa chữa xe ô tô tải HUYNDAI

FRONTIER 49C-191.82.

2. Giá trị dự toán: **34.094.200 đồng** (*Bằng chữ: Ba mươi bốn triệu, không trăm chín mươi bốn ngàn, hai trăm đồng*). Giá đã bao gồm các khoản thuế phí. Chi tiết như phụ lục đính kèm.

3. Nguồn vốn thực hiện: Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026.

4. Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà cung cấp: Tháng 02/2026.

5. Hình thức lựa chọn nhà cung cấp: Ký hợp đồng trực tiếp (theo Khoản 6 Điều 8 của quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024).

6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2. Giao cho phòng Kế hoạch Đầu tư – Vật tư, Tổ tư vấn, Tổ Thẩm định thực hiện các bước lựa chọn nhà cung cấp, giao phòng KTAT phối hợp với Phân xưởng sửa chữa giám sát, nghiệm thu trình tự các bước đúng theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, Các ông Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3.
- Trang Website TKV (để đăng tải);
- Trang Website ĐLTKV (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT, KHĐTVT, Tr02.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Tuấn

PHỤ LỤC BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ
Về việc thực hiện Cung cấp dịch vụ
sửa chữa xe ô tô tải HUYNDAI FRONTIER 49C-191.82
(Kèm Quyết định số 249/QĐ-ĐN5 ngày 26 tháng 02 năm 2026)

Stt	Tên phụ tùng, Vật tư	Đ/V	SL	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Nguồn gốc/Xuất xứ
1	Lá côn	Cái	01	3.300.000	3.300.000	IG19/D250/ Hyundai HQ
2	Bánh đà	Cái	01	5.100.000	5.100.000	IP14/PT07/ Hyundai HQ
3	Mâm ép	Cái	01	4.500.000	4.500.000	IG24/D250/ Hyundai HQ
4	Bạc đạn pite	Cái	01	2.200.000	2.200.000	IIF13/QP06/ Hyundai HQ
5	Công thợ tháo lắp hộp số	Gói	01	2.000.000	2.000.000	
6	Công vệ sinh nội thất xe	Gói	01	3.000.000	3.000.000	
7	Công vệ sinh gầm máy	Gói	01	4.000.000	4.000.000	
8	Công vệ sinh kính xe	Gói	01	2.000.000	2.000.000	
9	Công vệ sinh bảo dưỡng hệ thống phanh (4 bánh)	Gói	01	1.200.000	1.200.000	
10	Thuê xe cẩu kéo từ nhà máy về Gara (tại Bảo Lộc)	Lần	01	7.000.000	7.000.000	
Tổng cộng					34.300.000	
Giá trị chiết giảm theo nghị quyết 204/2025/QH15					205.800	
Giá trị còn lại sau thuế					34.094.200	

(Bằng chữ: Ba mươi bốn triệu, không trăm chín mươi bốn ngàn, hai trăm đồng)

***Chính sách bảo hành:** Phụ tùng thay thế có mã vật tư là phụ tùng chính hãng, được bảo hành 12 tháng hoặc 12.000km, các phần sửa chữa được bảo hành 6 tháng hoặc 6.000km tùy theo chỉ tiêu nào đến trước.